

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 267/2021/HS-ST

Ngày 25 - 10- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thân

Bà Đinh Thị Kim Đăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 183/2021/HSST ngày 01 tháng 06 năm 2021; theo Quyết định tạm đình chỉ số 01/2021/HSST-QĐ ngày 16 tháng 7 năm 2021; Quyết định phục hồi vụ án số 01/2021/HSST-QĐ ngày 06 tháng 10 năm 2021; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 283/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lương Kim T** (tên gọi khác: Lương Kim H), sinh năm 1965 tại Hà Nội; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Số 47, tổ 16, xóm T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Kim T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị C (đã chết); Vợ là Vũ Thị Tuyết C (đã chết); Có 2 con (con lớn sinh 2002, con nhỏ sinh 2018); Tiền án: Ngày 12/5/2020 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 22 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (chưa thi hành án); Tiền sự: Không; Nhân thân: Có 07 tiền án đã được xóa án tích: Ngày 11/6/1983 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa và trộm cắp tài sản công dân (đã xóa án tích); Ngày 18/10/1986, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân. Ngày 6/12/1986, Tòa phúc thẩm Tòa án Hà Nội xử y án (đã xóa án tích); Ngày 25, 30/7/1988, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 6 tháng tù về tội chống người thi hành công vụ, 6 tháng tù về tội trốn khỏi nơi giam giữ, 24 tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản của công dân. Tổng hợp hình phạt

của cả 3 tội là 36 tháng tù. Buộc Tiêu phải thụ hình tiếp hình phạt 30 tháng tù của bản án 331 ngày 18/10/1986 là 5 năm 6 tháng 19 ngày (đã xóa án tích); Ngày 29, 30/12/1988 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội giết người tổng hợp với hình phạt 05 năm 06 tháng 19 ngày tù của bản án số 203/HSST ngày 30/7/1988 của tòa án thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cả hai bản án là 10 năm 06 tháng 19 ngày tù. (đã xóa án tích); Ngày 30/9/1997 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 54 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (đã xóa án tích); Ngày 24/9/2004 Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); Ngày 30/01/2008 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 3 năm tù về tội Đánh bạc, 3 năm tù về tội Tổ chức đánh bạc. Tổng hợp hình phạt cả 2 tội là 6 năm tù. Ngày 28/4/2008, Tòa phúc thẩm tại Hà Nội xử y án (đã xóa án tích). Từ năm 1982 đến năm 1987 bị cáo đã 06 lần bị bắt về hành vi trộm cắp tài sản của công dân, cưỡng đoạt tài sản của công dân, tẩu tán vũ khí của đối tượng truy nã. Danh chỉ bản số 176 lập ngày 18/03/2021 tại Công an quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội. Bị cáo bị tạm giữ 01 ngày (18/12/2020). Hiện bị cáo đang bị Công an quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội tạm giam từ ngày 29/9/2021. (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Lê Văn P, sinh năm 1989; đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: M, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h00' ngày 16/12/2020 anh Lê Văn P, sinh năm: 1989, Trú tại: xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An dựng xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, đeo BKS: 37E1 - 655... tại chân cầu thang số 2 khu tập thể E3 L, phường B, quận H, TP Hà Nội (xe có khóa cổ xe) để đi lên Phòng 2.. E3 Tập thể L gặp bạn là anh Lê Văn H, sinh năm: 1985, trú tại: Tổ 32 T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội và anh Phạm Đức H, sinh năm: 1986, trú tại: Xóm 2, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An. Sau đó, cả ba ngủ lại tại Phòng 2... E3 Tập thể L. Khoảng 04h45' ngày 17/12/2020, Lương Kim T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu đeo BKS: 29D1 - 949... đi qua các tuyến phố của quận Hai Bà Trưng xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đi đến khu tập thể E3 L, T nhìn thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen BKS: 37E1-655.... không có người trông giữ, đầu xe hướng vào trong, đuôi xe hướng ra ngoài nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên. T điều khiển xe máy đến nhà Nguyễn Mạnh T1, sinh năm: 1967, trú tại: 76 Tổ 21 T, phường T, quận H, TP. Hà Nội và nói với T1: "Mày đi cùng tao lên Bách Khoa đi hộ tao cái xe về". T1 đồng ý và ngồi sau xe máy do T điều khiển đi đến trước cầu thang số 2 khu tập thể E3 L. Tại đây, T đưa xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu đeo BKS: 29D1 - 949... cho T1 đi về nhà, còn T đi đến chỗ chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen đeo BKS: 37E1-

655... đang dựng, dùng chân đạp mạnh vào đầu xe làm gãy khóa cổ, dùng tay giật đứt dây điện gần ổ khóa rồi đầu dây điện lại để đi. T điều khiển xe máy vừa trộm cắp được đến nhà bạn là chị Trương Thu H, sinh năm: 1998, trú tại: số 1 ngách 183A/31 L, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội. Tại đây, Tiêu tháo BKS: 37E1-655... vứt vào thùng rác ở đầu ngõ 183 đường L sau đó lắp BKS: 19D1-040... vào chiếc xe đã trộm cắp được. Đến khoảng 14h00' ngày 17/12/2020 tại số 01 ngách 183A/31 L, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội, khi T đang dắt chiếc xe máy trộm cắp được ra ngoài cửa nhà thì bị Tổ công tác Công an phường Đồng Mác kiểm tra hành chính và đưa về trụ sở để giải quyết. Khoảng 08h00' ngày 18/12/2020, tại trước cửa số nhà 209 đê T, phường T, quận H, TP. Hà Nội, Tổ công tác Công an phường Đồng Mác phát hiện Nguyễn Mạnh T1 điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream đeo BKS: 29D1-949..., tiến hành kiểm tra hành chính và đưa T1 về trụ sở để giải quyết. Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của T: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen đeo BKS: 19D1-040..., SK: RLHJA3917KY347389, SM: JA39E1213645 đã qua sử dụng và thu giữ của T1: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu đeo BKS: 29D1 - 949..., SK: C100M-8184693, SM: C100ME-8184693 đã qua sử dụng. Cơ quan CSĐT - Công an Quận Hai Bà Trưng đã ra Yêu cầu định giá đối với tài sản bị trộm cắp. Tại Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐ ĐGTS ngày 12/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: Giá trị 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, SK: RLHJA3917KY347389, SM: JA39E1213645, biển kiểm soát gắn theo xe: 19D1 040..., biển kiểm soát theo đăng ký xe: 37E1 - 655..., xe đã qua sử dụng là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng chẵn). Tại cơ quan điều tra, Lương Kim T khai nhận hành vi phạm tội như trên. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Mạnh T1, Trương Thu H không biết việc T trộm cắp chiếc xe máy trên. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã không đặt vấn đề xử lý đối với T1 và H trong vụ án này. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, SK: RLHJA3917KY347389, SM: JA39E1213645: Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Văn P (Sinh năm: 1989, Trú tại: Xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An). Ngày 18/5/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trao trả chiếc xe máy cho anh P. Sau khi nhận được tài sản, anh P không có yêu cầu gì khác. Đối với chiếc biển kiểm soát BKS: 37E1 - 655...: Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải T xác định địa điểm vứt chiếc biển kiểm soát trên. Kết quả: T xác định được địa điểm vứt chiếc biển kiểm soát là khu vực đầu ngõ 183 L, Hà Nội nhưng không tìm thấy chiếc biển kiểm soát trên. Anh Lê Văn P không có yêu cầu đề nghị gì đối với chiếc biển kiểm soát.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu đeo BKS: 29D1-949..., SK: C100M-8184693, SM: C100ME-8184693: Kết luận giám định số khung, số máy là số nguyên thủy nhưng không có thông tin về nguồn gốc của xe và không có trong dữ liệu xe vật chứng. Xác minh theo BKS: 29D1 - 949... là của xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh đen - bạc, SK: HC12E7134194, SM:

RLHHC1256FY234050 do anh Đinh Tuấn N, sinh năm: 1966, trú tại: Số 5 P, phường P, quận H, TP Hà Nội đứng tên đăng ký. Anh N khai: Anh N mua chiếc xe vào năm 2016 và đứng tên anh để sử dụng đến năm 2019 thì bán cho người tên là Hưng ở Gia Lâm (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), khi mua bán không có giấy tờ, không có người chứng kiến. Anh N không có yêu cầu gì đối với chiếc biển kiểm soát trên. Quá trình điều tra, T khai là xe của vợ là chị Vũ Thị Tuyết C, sinh năm: 1983, trú tại: Số 10 ngõ T, phường H, quận H, TP. Hà Nội. Sau khi chị C chết (năm 2018), T sử dụng chiếc xe trên. T không biết chị C mua xe của ai và cất giấy tờ xe ở đâu.

Đối với chiếc biển kiểm soát 19D1-040..., xác minh là của xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen - trắng, SK: 40CY887889, SM: 5C64887904 do anh Hà Xuân T, sinh năm: 1973, trú tại: xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ đứng tên đăng ký. Anh T khai: Anh T mua chiếc xe vào năm 2012 và đứng tên anh để sử dụng, đến năm 2014 thì bán cho người khác (không nhớ tên tuổi, địa chỉ), khi mua bán không có giấy tờ, không có người chứng kiến. Anh T không có yêu cầu gì đối với chiếc biển kiểm soát trên.

Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu đỏ BKS: 29D1 - 949.18, SK: C100M-8184693, SM: C100ME-8184693 và chiếc biển kiểm soát 19D1-040... nên ngày 17/5/2021, cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy và chiếc biển kiểm soát trên để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Bản cáo trạng số 169/CT/VKSHBT ngày 28/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội đã truy tố Lương Kim T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung đã nêu trên là đúng; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 22 tháng tù của bản án hình sự số 83/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, sau đó nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên là đúng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 04 giờ 45 phút ngày 17/12/2020, tại chân cầu thang số 2 khu tập thể E3 L, phường B, quận H, Thành phố Hà Nội. Bị cáo Lương Kim T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave –BKS 37E-65578 của anh Lê Văn P có trị giá 13.000.000đồng (Mười ba triệu đồng). Do đó đủ căn cứ xác định bị cáo Lương Kim T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng rèn luyện, tham lam tư lợi và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Bản thân bị cáo có nhiều tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo có nhân thân rất xấu, trong đó có một tiền án chưa được xóa án tích phạm tội lần này xác định là tái phạm, đây là một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Đó là tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật. Ngày 12/5/2020 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử bị cáo với mức án 22 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bản án đã có hiệu lực pháp luật; vì vậy cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 22 tháng tù của bản án hình sự số 83/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Kim T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Kim T: 24(Hai mươi bốn)tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 22(Hai mươi hai) tháng tù của bản án hình sự số 83/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo Lương Kim T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là: 46(Bốn mươi sáu)tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ 01 ngày (18/12/2020).

Căn cứ vào Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKSND TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

Phạm Văn Tiến

